

Số: 1464/TTCP-KHTH

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2024

V/v báo cáo kết quả công tác tiếp  
công dân, giải quyết KNTC năm 2024  
phục vụ kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Thanh tra Chính phủ được giao chủ trì xây dựng Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về hành chính năm 2024 của Chính phủ trình bày tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội Khóa XV; căn cứ nghị quyết kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa XV (số 76/2022/QH15 ngày 15/11/2022) và Văn bản số 545/UBTVQH15-PL ngày 21/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc xây dựng báo cáo hằng năm về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trình Quốc hội, Thanh tra Chính phủ trân trọng đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (các bộ, ngành), Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (các địa phương) báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2024, cụ thể như sau:

### 1. Nội dung báo cáo

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2024/TT-TTCP ngày 20/1/2024 của Thanh tra Chính phủ; đề cương báo cáo và các mẫu biểu đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Thanh tra Chính phủ tại đường dẫn: <https://thanhtra.gov.vn/web/guest/van-ban-phap-luat>).

Đồng thời, để đảm bảo xây dựng báo cáo của Chính phủ đúng, đủ nội dung theo yêu cầu của Quốc hội, đề nghị các bộ, ngành, địa phương quan tâm một số nội dung sau (mẫu biểu đăng tải trên mục thông báo tại Cổng thông tin điện tử của Thanh tra Chính phủ theo đường dẫn <https://thanhtra.gov.vn>):

- Về số liệu tiếp công dân của người đứng đầu các cơ quan hành chính cần nêu rõ kết quả tiếp công dân của (i) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, (ii) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, (iii) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, (iv) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Chi tiết theo Biểu số 01/KNTC/2024 đối với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và các Biểu số 02a, b, c/KNTC/2024 đối với Chủ tịch UBND các cấp).

- Về kết quả rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài, các vụ việc công dân khiếu kiện tại các cơ quan trung ương ... theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các kế hoạch của Thanh tra Chính phủ, cần báo cáo cập nhật tình hình, kết quả đến thời điểm chốt số liệu báo cáo. Lập danh sách vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài (danh sách

vụ việc theo Biểu số 03/KNTC/2024 gửi kèm), trong đó quan tâm một số chỉ tiêu: tổng số vụ việc đưa vào danh sách; số vụ việc đã rà soát, giải quyết dứt điểm; số vụ việc đã giải quyết nhưng công dân không đồng thuận, tiếp tục khiếu nại; số vụ việc đang tiếp tục rà soát, giải quyết; số vụ việc mới đưa vào danh sách so với kỳ báo cáo năm trước.

- Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo do Ban Tiếp công dân Trung ương, các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội chuyển đến (theo Biểu số 04/KNTC/2024 gửi kèm).

- Về các chính sách, pháp luật còn bất cập, chưa phù hợp với thực tiễn, là nguyên nhân làm phát sinh khiếu nại, tố cáo cần chỉ rõ nội dung, điều, khoản cụ thể của văn bản nào... (theo Biểu số 05/KNTC/2024 gửi kèm).

- Kết quả thực hiện nghị quyết của Quốc hội, nghị quyết, kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo).

- Việc đầu tư cơ sở vật chất, các trang thiết bị và các điều kiện làm việc cần thiết khác cho việc tiếp công dân; việc bố trí cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Về công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Về đánh giá các mặt công tác cần lưu ý có có sự so sánh (đặc thù, tăng, giảm) so với kỳ báo cáo trước, so với yêu cầu thực tế, so với mục tiêu đề ra (nếu có); nêu rõ lĩnh vực, cơ quan, địa phương có đặc thù, tình hình, kết quả số liệu tăng/giảm đột biến so với kỳ báo cáo trước; đánh giá đầy đủ, cụ thể về kết quả thực hiện các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế đã được nêu trong Báo cáo các năm trước. Nêu rõ địa phương, cơ quan, đơn vị làm tốt và địa phương, cơ quan, đơn vị chưa làm tốt từng mặt công tác. Phân tích nguyên nhân chủ yếu của tồn tại, hạn chế (nguyên nhân chủ quan, khách quan; nguyên nhân chính, phổ biến), trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu đối với những tồn tại, hạn chế.

## 2. Thời điểm chốt số liệu và thời hạn báo cáo

- **Lần 1**, báo cáo số liệu từ ngày 01/10/2023 đến ngày 31/7/2024 (số liệu 10 tháng) gửi về Thanh tra Chính phủ trước ngày 10/8/2024 để phục vụ các phiên họp, thẩm tra của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Pháp luật.

- **Lần 2**, báo cáo số liệu từ ngày 01/10/2023 đến 30/9/2024 (số liệu đủ 12 tháng) gửi về Thanh tra Chính phủ trước ngày 10/9/2024 để phục vụ kỳ họp thứ 8 của Quốc hội.

## 3. Phương thức báo cáo

Báo cáo qua hệ thống văn bản điện tử, đồng thời gửi file báo cáo (\*.doc)

và file biểu số liệu (\*.xls) tới các hòm thư: [phongtonghop@thanhtra.gov.vn](mailto:phongtonghop@thanhtra.gov.vn); [vutiepdan@thanhtra.gov.vn](mailto:vutiepdan@thanhtra.gov.vn). và gửi 01 bản cho vụ, cục thuộc Thanh tra Chính phủ được phân công theo dõi địa bàn, lĩnh vực, cụ thể:

- Các bộ, ngành: Thông tin và Truyền thông, Công thương, Giao thông Vận tải, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp gửi báo cáo về Vụ I theo địa chỉ thư điện tử: [vu1@thanhtra.gov.vn](mailto:vu1@thanhtra.gov.vn)

- Các bộ, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công an, Quốc phòng, Tư pháp, Nội vụ, Văn phòng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi báo cáo về Vụ II theo địa chỉ thư điện tử: [vu2@thanhtra.gov.vn](mailto:vu2@thanhtra.gov.vn)

- Các bộ, ngành còn lại gửi báo cáo về Vụ III theo địa chỉ thư điện tử: [vu3@thanhtra.gov.vn](mailto:vu3@thanhtra.gov.vn)

- Các tỉnh, thành phố Khu vực 1 (Miền Bắc từ Ninh Bình trở ra) gửi báo cáo về Cục I theo địa chỉ thư điện tử: [cuc1@thanhtra.gov.vn](mailto:cuc1@thanhtra.gov.vn).

- Các tỉnh, thành phố Khu vực 2 (Miền Trung, Tây Nguyên, từ Thanh Hóa đến Ninh Thuận) gửi báo cáo về Cục II theo địa chỉ thư điện tử: [cuc2@thanhtra.gov.vn](mailto:cuc2@thanhtra.gov.vn).

- Các tỉnh, thành phố Khu vực 3 (Miền Nam) gửi báo cáo về Cục III theo địa chỉ thư điện tử: [cuc3@thanhtra.gov.vn](mailto:cuc3@thanhtra.gov.vn).

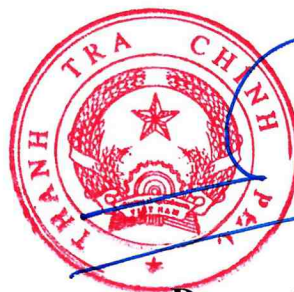
Trong quá trình thực hiện báo cáo, nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ với Thanh tra Chính phủ (đ/c Nguyễn Đức Đạt, Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, số điện thoại 080.49014 để được hướng dẫn).

Nhận được công văn này, đề nghị các bộ, ngành, địa phương quan tâm thực hiện đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận: *sh*

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái (để b/c);
- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Tổng TTCP (để chỉ đạo);
- Ủy ban Pháp luật Quốc hội;
- Ban Dân nguyện, UBTVQH;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ I);
- Các cục: I, II, III; các vụ: I, II, III, KH-TH, Ban Tiếp công dân TW (để t/đổi, đ/đọc, t/hợp);
- Công Thông tin điện tử TTCP (để đăng);
- Thanh tra các bộ, ngành, địa phương;
- Lưu: VT, KH-TH.

**KT. TỔNG THANH TRA  
PHÓ TỔNG THANH TRA**



**Dương Quốc Huy**









**DANH SÁCH VỤ VIỆC KHIẾU NẠI, TỐ CÁO  
TÒN ĐỘNG, PHỨC TẠP, KÉO DÀI CỦA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH**

(Kèm theo Báo cáo số / ngày / 2024 của .....)

**Hướng dẫn cách ghi biểu:**

- **Bắt đầu nhập liệu từ dòng 30; cán bộ nhập liệu không thêm, bớt dòng hoặc cột**
- **Cột 2,7 định dạng Number; còn lại định dạng Text**
- Cột 1 ghi tên đơn vị báo cáo, VD: "Thành phố Hà Nội" ghi biểu "Hà Nội", "Tỉnh Bình Dương" ghi biểu "Bình Dương", "Bộ Công thương" ghi biểu "Bộ Công thương"...
- Lưu ý: Không bỏ trống cột 1; Trường hợp không có, ghi tên đơn vị báo cáo và điền số 0 vào cột 2
- Cột 2 ghi số thứ tự vụ việc
- Cột 3 ghi họ tên, địa chỉ người KNTC, ví dụ: Vụ việc KN của ông .... tại phường/xã....., quận/huyện.....
- Cột 4 tóm tắt nội dung vụ việc, ví dụ: Khiếu nại việc bồi thường giải phóng mặt bằng ... để thực hiện dự án ....
- Cột 5 ghi rõ thực hiện rà soát theo Kế hoạch, Quyết định (1849/QĐ-TTg, 1910/KH-TTCP, 363/KH-TTCP)
- Cột 6 nêu rõ đã thực hiện phương án giải quyết, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, tổ chức đối thoại, ...
- Cột 7 trường hợp công dân không đồng ý kết quả giải quyết, tiếp tục khiếu tố thì ghi "1"; trường hợp còn lại ghi "0"
- Nội dung ghi chú viết vào cột 8 (nếu có)

Đơn vị báo cáo	STT	Họ tên và địa chỉ	Tóm tắt nội dung vụ việc	Theo Văn bản	Kết quả rà soát, giải quyết	Công dân không đồng ý với KQGQ, tiếp tục khiếu tố	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8





## ĐƠN VỊ BÁO CÁO

Biểu số: 05/KNTC/2024

### DANH MỤC VĂN BẢN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT BẤT CẬP, CHƯA PHÙ HỢP VỚI THỰC TIỄN LÀ NGUYÊN NHÂN PHÁT SINH KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

(Kèm theo Báo cáo số / / ngày / /2024 của .....)

#### Hướng dẫn cách ghi biểu:

- Bắt đầu nhập liệu từ dòng 30; cán bộ nhập liệu không thêm, bớt dòng hoặc cột
- Cột 2 định dạng Number; còn lại định dạng Text
- Cột 1: Ghi tên đơn vị báo cáo, VD: "Thành phố Hà Nội" ghi biểu "Hà Nội", "Tỉnh Bình Dương" ghi biểu "Bình Dương", "Bộ Công thương" ghi biểu
- Lưu ý: Không bỏ trống cột 1; Trường hợp không có, ghi tên đơn vị báo cáo và điền số 0 vào cột 2
- Cột 3: Ghi rõ tên văn bản chính sách, pháp luật và điều khoản có nội dung bất cập, chưa phù hợp với thực tiễn làm phát sinh KNTC
- Cột 4: Ghi rõ nội dung bất cập, chưa phù hợp với thực tiễn làm phát sinh KNTC
- Cột 5: Ghi nội dung kiến nghị, đề xuất sửa đổi chính sách, pháp luật

Tên đơn vị	STT	Chính sách, pháp luật bất cập, chưa phù hợp với thực tiễn là nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo		Kiến nghị, đề xuất sửa đổi
		Tên Văn bản, chương, mục, điều, khoản, ...	Nội dung	
1	2	3	4	5